TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 522/2024/HS-PT
Ngày 10/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thành Quang;
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;
Bà Trần Thị Quỳnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Trang - Thư ký viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khúc Thị Hoàng Hạnh -Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 10/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 480/2024/TLPT-HS ngày 24/4/2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 15/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo Nguyễn Văn Th, sinh ngày 20/3/1991; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn 1 M, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Sầm Thị Ư; có vợ là chị Hà Thị S và 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/9/2023 đến ngày 22/9/2023 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Th: Luật sư Nguyễn Văn H - Văn phòng Luật sư T - Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: Số 240, T, thành phố T, tỉnh Thái Bình; có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có bị cáo La Ngọc T bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 20 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo kháng cáo nhưng đã rút toàn bộ kháng cáo ngày 28/5/2024.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th và La Ngọc T là anh em họ, bố Th là anh trai mẹ T. Khoảng 14 giờ ngày 12/9/2023, Th gọi điện thoại cho T nói: "Em có đi làm không?"; T nói: "có, đi làm ở Hà Nội"; Th nói: "Thế thì qua nhà anh cầm ít đồ rồi đi cùng anh"; T đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T lấy túi xách kẻ caro đựng quần áo rồi đi xe máy lên nhà Th, khi đến nhà chỉ có một mình Th đang ngồi dưới gầm nhà sàn; T hỏi Th "Đồ gì vậy anh?"; Th nói "Đồ của anh mày không cần biết". Sau đó Th đi lên nhà sàn, khoảng 02 phút sau gọi T cầm túi xách quần áo lên trên nhà sàn; T cầm theo túi xách đi lên. Th bảo T mở túi ra, Th nhét một bánh hình hộp chữ nhật bên ngoài được quấn bằng băng dính nilon màu trắng đút vào trong ống quần bò trong túi (T biết đó là bánh ma túy). Sau đó, T gấp quần lại để trong túi xách kéo khoá lại. Th nói với T cầm mang theo anh, anh sẽ trả 15.000.000 đồng cả tiền xe. Th đưa trước cho T 1.500.000 đồng và nói: trả tiền xe trước, khi nào giao hàng xong sẽ thanh toán hết, T đồng ý. Th nói với T về nhà đợi tối Th xuống rồi đi, T xách túi quần áo có bánh Heroine về nhà.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/9/2023, Th đi xe máy một mình đến nhà T và ăn cơm cùng T. Th đưa số điện thoại bảo T điện đặt xe ô tô khách để đi. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T, Th ra cổng bắt xe ô tô khách Lào Cai đi Hải Phòng, khi lên xe Th và T nằm cạnh nhau, tiền xe của ai người đấy trả. Khi xe đi đến thị trấn V, huyện V, tỉnh Lào Cai, Th nói với T: đi xuống Thái Bình. Lúc này, T mới biết mang bánh ma tuý xuống Thái Bình bán. Sáng ngày 13/9/2023, xe đi đến Hải Phòng, Th, T xuống xe rồi tiếp tục bắt xe ô tô khách Hải Phòng về Thái Bình. Khi đến địa phận tỉnh Thái Bình, Th gọi điện thoại cho người mua ma tuý nói "Em sắp đến rồi anh ra quán đi". Đi được khoảng 5km, Th giục T xuống xe rồi Th bắt xe ô tô taxi để đi tiếp. Trên đường đi Th hướng dẫn cho lái xe taxi đi về khu vực cầu T, thuộc thôn T, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình. Khi đến nơi, Th giục người lái xe dừng lại, Th trả tiền xe ô tô taxi hết 150.000 đồng. Th tiếp tục gọi điện thoại cho người mua ma tuý nói "Em đến nơi rồi anh ra đón đi". Khoảng 08 giờ ngày 13/9/2023, Th, T đang đi bộ ven đường thuộc thôn T, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và hai người chứng kiến là anh Trần Văn Q và anh Phạm Công T1, khi kiểm tra phát hiện trong ống quần bò bên trái, đựng trong túi xách kẻ caro của T đang cầm trên tay trái có 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước 15x10x2,5cm được bọc ngoài băng dính màu trắng, bên trong có các lớp nilon và giấy nến, trong cùng chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại Kết luận giám định số 1388/KL-KTHS ngày 18/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình đã xác định là Heroine, có khối lượng 300,5999 gam.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Th tại thôn 1 M, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai phát hiện thu giữ trong ngăn tủ để đồ trong phòng ngủ nhà sàn 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, kết quả giám định là ma túy; loại Heroine có khối lượng là 3,6995 gam. Th

khai 01 gói ma túy Heroine này là của Th, trước đó mấy tháng đi làm vàng được một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, tuổi địa chỉ cho. Th đem về cất giấu ở đó.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 15/3/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình đã quyết định: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 4, khoản 5 điều 251; các điều 17, 38, 39, 50, 55 và 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; tù chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là Tù chung thân; thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2023; phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Th 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 50 và 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo La Ngọc T 20 (hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2023; phạt bổ sung bị cáo La Ngọc T 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 25/3/2024, bị cáo Nguyễn Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bản thân là người dân tộc thiểu số, gia đình có hoàn cảnh rất khó khăn.

Ngày 28/3/2024, bị cáo La Ngọc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 28/5/2024, bị cáo La Ngọc T có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo với lý do bị cáo nhận thấy mức án mà Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình tuyên phạt bị cáo là đúng người, đúng tội. Ngày 03/6/2024, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã ra Quyết định số 31/2024/HSPT-QĐ đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo La Ngọc T.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Th không thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết; tuy nhiên, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn hình phạt bổ sung với lý do bị cáo là người dân tộc, chỉ biết đi theo bị cáo La Ngọc T, không biết tại sao trong nhà có ma túy; không biết trong ba lô của T có ma túy.

Luật sư Nguyễn Văn H bào chữa cho bị cáo trình bày: Luật sư có mặt tại các buổi làm việc của cơ quan điều tra và không có việc bị cáo bị ép cung. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo kêu oan.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Về tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th, trong đơn bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa thì không thừa nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo Th và bị cáo T đã mang 300,5999 gam Heroine từ Lào Cai về Thái Bình để bán; bên cạnh đó, bị cáo Th còn tàng trữ 3,6995 gam Heroine tại nhà. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Nguyễn Văn Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 4 Điều 251 và khoản 1 Điều 249 là có căn cứ, đúng tội, không oan. Bị cáo

không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Th không ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Th có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng, xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn Th không thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố; quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Th khai không thống nhất, nhiều lần thay đổi lời khai. Đối với 300,5999 gam Heroine bị bắt quả tang, tại bản khai ngày 13/9/2023, Th khai không biết nguồn gốc, chỉ khi cơ quan điều tra kiểm tra mới biết T mang theo bánh Heroine [BL 246]; tuy nhiên, tại bản khai ngày 14/9/2023, Th lại khai mục đích xuống Thái Bình là "*để tôi bán bánh ma túy T mang theo người*" [BL 250]. Về việc đi cùng La Ngọc T xuống Thái Bình, Nguyễn Văn Th khai được T rủ xuống Hà Nội làm phụ xây; Th không có bạn bè, người thân nào ở Thái Bình và cũng không hẹn gặp ai ở Thái Bình; tuy nhiên, tại bản khai ngày 14/9/2023, bị cáo Th lại khai "*về P, Thái Bình mục đích hẹn gặp một người hẹn tôi từ trước, tôi không biết tên, tuổi, địa chỉ*", nhưng sau đó bị cáo lại khai không nhớ về lời khai này [BL 252]. Về 3,6995 gam Heroine thu giữ được khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn Th ở xã M, huyện V, Lào Cai, tại cơ quan điều tra, bị cáo Th khai là trước đó mấy tháng, đi làm vàng, được một người không biết tên, địa chỉ cho; bị cáo mang về nhà cất giấu; tại phiên tòa, bị cáo lại khai không biết ở đâu ra, không biết tại sao trong nhà lại có ma túy. Bên cạnh đó, tại cơ quan điều tra, bị cáo Th khai không sử dụng ma túy; tuy nhiên, theo kết quả xác minh của Công an xã M, huyện V thì bị cáo Th là đối tượng sử dụng ma túy [BL19]. Như vậy, các lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Th tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thể hiện bị cáo không thành khẩn, quanh co, chối tội.

[3] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, về 300,5999 gam Heroine bị bắt quả tang, bị cáo La Ngọc T khai đó là bánh ma túy Heroine được Nguyễn Văn Th thuê cầm từ Lào Cai về Thái Bình và được trả công là 15.000.000 đồng; Th đã trả trước 1.500.000 đồng.

[4] Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Th, La Ngọc T, chị Hoàng Thị N (vợ T) và chị Hà Thị S (vợ Th) đều trình bày bị cáo T và bị cáo Th là anh em họ, không có mâu thuẫn gì với nhau, không nợ nần, liên quan gì về tiền bạc.

[5] Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Th thừa nhận khi đến Thái Bình, bị cáo Th là người chủ động xuống xe, bắt taxi và trả tiền taxi. Kết quả điều tra thể hiện, khi đến địa phận tỉnh Thái Bình, bị cáo Th đã điện thoại liên lạc với đối tượng mà bị cáo đã hẹn trước; cụ thể, theo Biên bản quản lý và kiểm

tra điện thoại do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 19 giờ 45 phút ngày 13/9/2023, kiểm tra điện thoại Iphone của Nguyễn Văn Th, bên trong lắp sim số thuê bao 0866739959, trong máy điện thoại thể hiện ngày 13/9/2023, có 04 lần Th liên lạc với số thuê bao 0362426345; theo Công văn số 8537/CNVT-TTKT ngày 19/10/2023 của Tập đoàn C, trả lời kết quả thu giữ điện tín số thuê bao số 0866739959 (Th sử dụng) thể hiện nội dung chi tiết cuộc gọi, ngày 13/9/2023 có 04 lần liên lạc đến số thuê bao 0362.426.345 vào lúc 6h45:46, thời gian gọi 3 giây; 6h46:18 thời gian gọi 42 giây; 7h06: 53 thời gian gọi 38 giây; lúc 7h22:31 thời gian gọi 19 giây; tất cả cuộc gọi đều thể hiện trạm thu sóng huyện P và 01 cuộc gọi ở trạm thu sóng Cụm công nghiệp Đ, huyện Đ.

[6] Như vậy, căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định, lời khai của bị cáo La Ngọc T và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở để kết luận hồi 08 giờ 30 phút ngày 13/9/2023, tại khu vực cầu T thuộc thôn T, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn Th và La Ngọc T mang 300,5999 gam ma túy, loại Heroine về Thái Bình để bán thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, Nguyễn Văn Th còn cất giấu 3,6995 gam ma túy, loại Heroine tại phòng ngủ nhà ở của bị cáo. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định Nguyễn Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[7] Về hình phạt, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không thành khẩn, không thể hiện sự ăn năn, hối cải, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để bảo đảm yêu cầu giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy, mức hình phạt tù chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp; không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Th.

[8] Do không được chấp nhận kháng cáo, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án", bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Đối với kháng cáo của bị cáo La Ngọc T, ngày 28/5/2024, bị cáo La Ngọc T đã rút toàn bộ kháng cáo với lý do bị cáo nhận thấy mức án mà Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình tuyên phạt bị cáo là đúng người, đúng tội; ngày 03/6/2024, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã ra Quyết định số 31/2024/HSPT-QĐ đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo La Ngọc T. Các quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo La Ngọc T đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 03/6/2024.

[10] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th, giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 15/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; các điều 17, 38, 39, 50, 55 và 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; tù chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là Tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/9/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Th 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo La Ngọc T tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 15/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 03/6/2024.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo (Trại giam);
- Lưu HS, phòng HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Chu Thành Quang